Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

NĂM THỨ NĂM — SỐ 239

MỖI SỐ MỘT CẮT

JEUDI 24 NOVEMBRE 1921

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA
TỔNG-LÝ

Giá bán nhựt trình

BỔN QUỐC-NGỮ:
Trọn năm.....5$00
Sáu tháng.....3 00

BỔN LANGSA:
Trọn năm.....3$00
Sáu tháng.....2 00

BẢN CHUNG HAI BỔN
Trọn năm.....7$00
Sáu tháng.....4 00

AN-HÀ-BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

ÉDITION EN QUỐC-NGỮ DU COURRIER DE L'OUEST

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG Boulevard Delanoue — Cantho

TRƯƠNG-QUANG-TIỀN
CHỦ BÚT

Về việc mua bán hay là mua nhựt-trình xin đề thơ cho M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Lúc mua báo xin các ngài chiếu cố, gởi số tiền luôn, bổn-quán lấy làm thâm cảm.

Những bài gởi đến không đăng lên báo được thời không lệ trả lại, xin các ngài lưu ý.

MỐI TỆ CỦA NGƯỜI MÌNH

Cách báo-hiếu có nên phô-trương không?

Sự báo hiếu mà chẳng ở nơi lòng, không qui sự thật, chỉ phô-trương cột để che miệng người, thời là việc vô lối lắm. Cứ xét cho chính, âu người mình cũng vì có cái tánh quá-qui-trọng phấn xất phấn hồn mà sanh ra bung hoai cảm người thác; có muốn sao cho ấm-cúng thác-thể, khoái-lạc linh-hồn, nên nhà có người thác tắc không con kế nối là tiền bạc nữa, dầu phải tốn phí bao nhiêu công trang da, miếng che thiên hạ trông vào báo là vừa mát thời phi nguyện vậy?

Điều ấy có nên kích-bát không? — Không! chẳng những không nên kích-bát mà lẽ tự nhiên, nên kính trọng lắm. Kìa người Âu-châu sang xứ ta, ghé mắt xem phong tục thờ-phượng qui-tế của ta cũng nhận cho là một dân tộc có âu-hậu, biết cội-rễ mà chẳng bao giờ vong bạc. Đành rằng: tục ấy tốt, nhưng người mình phần nhiều không lấy ở sự lòng mà thực-hành, lại nhân dịp có người thác lễ phô-trương cho rực-rỡ ra, nào heo-bò rình-rang, ăn uống rần-rộ, nào bát bội hát tiếu, đờn-ca bãi-cấu, nghe thổi xa-xa in-ỏi. Ôi! là ba có người thác lại lấy làm sự hạnh-phúc, thuê bạn hát cho chúng mua vui kể năm bảy ngày, đờn rượu thịt cho chúng ăn uống trót đôi ba tháng, thời nghĩ có ngậm-ngùi cho hồn người chín suối lắm chăng?

Sự nghèo giàu không thể che mát người được, hà tất phải mượn dịp người thác mà khoe-khoang? Hại thay! đam hát xem cho sướng mắt còn chẳng khỏi chê khen; buổi cơm ăn cho đã miệng còn nỗi trách thiếu-hỏ. Xét năm đó, nào ai biết đến cho; miễn là tiếp đãi vừa bụng thiên hạ là thói thường. Thế mà ta muốn trách chủ-tang, trường trước nên trách người đến viếng tang mới phải. Thật vậy! ai đã bước chơn đến nhà xát tất là cố đi chia phiền sớt thảm với người vào biết cho là việc xảy vẫn, ở vào cảnh tạm nầy, không ai lỡ tránh khỏi nỗi bất thường ấy.

Ôi! ai cũng cũng nhân như thế, ai cũng tình nghĩ như thế, cớ mà lúc đến viếng, nỗi chi lại nở làm khách, rượu-thịt nhơ-nhơ, nơi cười nghiên-ngửa? Nhứt là ở các miếng nhà quê, thường trông cờ làm xất, đến đánh chén, cờ bạc hút-xách suốt đêm, lấy đấy làm chốn hi-trường, làm cảnh giải trí. Tệ thật! Tệ ấy lúc nay xin các vị nào đã lỡ mang vào mình, cũng nên sớm chừa đi. Kìa nơi đám cưới gả, đám tân-gia, tân quan v...v..., thời tha-hồ vui thú; vỗ tay đốt pháo, thế là chỗ đáng đem hết sự khoái-lạc mà chứng tắc thành minh để đối với dịp may-mắng ấy.

Cười với tục đáng cười, còn ai không kính trọng? Cái ư tiếng tiếng cười chen tiếng khóc, con người biết xử sự, bá đi nơi đành lòng? Có lời bảo rằng: tang là trí kỷ ai, mà trong đám tang phiếu của người mình, đã không thấy đâu chi là ai, lại bày tuồng hoan-lạc, thời thật có lạ tai trái mắt không? Tuậm cơ nhiều nhà cùng khổ, gặp lúc người nhà quá đời cũng phải vay nợ bầu làm cho vừa vẻ làng giềng. Ôi! chỉ một người thác mà phải tang bại gia sảng như thế, thời ta cũng nên rấp bỏ cái tục xằng ấy đi, vì chính đó có thiệt mất phần to cho xã-hội.

Cứ xem ngay các đám tang của người Tây, thật có vẻ nghiêm chỉnh, bi-ai, dầu ta không phải là người quen thuộc thân-thích với nhà tang, nhưng cũng bất sanh lòng kính-mộ. Đờn nỗi giàng âm-công dùng toàn một sắc đen với trắng để làm cho cảm động lòng người. Ấy báo hiếu là do; báo hiếu là tùy nghi, ta ở nơi sự thành-thật chớ không phải phô-trương cho vui mắt thiên hạ, xin biết mà sửa đổi lần cho. Lại quyết rằng: cái tục ăn uống đánh chén trong các đám tang, thật không còn thích hạp với thời buổi nầy nữa, tưởng từ đây cũng nên dức tuyệt đi, để bớt được mối tệ.

T. Q. Tiền

VĂN UYỂN

Thơ mặt trăng

Mảnh gương soi trải mấy đời người,
Thử hỏi trăng già tuổi mấy mươi?
Xây bóng hành-tinh lồng quả đất
Đem hình ngọc-thỏ rọi đen trời
Ngồi trên diện quế xem cô tới
Đứng trước cung Nghê khiến chú chơi
Trong cõi trần ai ai lạ mặt?
Khuyết tròn âu cũng lượng theo thời.

Trần-quang-Hai

Nhớ ai

Thơ thẩn ngồi buồn nghĩ nhớ ai,
Nhớ ai xa cách một phương trời
Mảnh trăng còn nặng tình non-nước
Trận gió chưa phai tiếng nói-cười
Một gánh giang-sơn vai ướm lẻ
Mấy đời nam Nam-Bắc dạ sầu đôi
Ai ôi sao chẳng tiếm nhau vậy
Mà sớt cho nhau cái nợ đời.

Trần-quang-Hai

Mỗi làng nên có một người đi thơ

Xem các nước, nước nào cũng chuyên cần về đường thơ tín, dầu một cái thiệp, một tấm cạt của ai cũng không hề sai lạt, miễn để cho trúng tên nhằm chỗ ở thì được. Duy có xứ ta mà nhứt là mấy làng ở vườn hình như không vụ tới. Nghĩ thơ tín là đều cần yếu của mọi người mà bỏ-bê như thế, có đáng buồn chăng?

Như trong một làng dân số ít nào cũng 5—7 trăm, trong 5—7 trăm dân ấy dùng về thơ từ mỗi ngày tưởng ngày nào là không có, còn về nhựt báo hiện nay làng nào lại không có mua, kỳ trạm nào ở nhà thơ qua lại không có thơ và báo. Nếu trong một làng không có người đi thơ thì rất hẹp cho người có thơ và đọc báo lắm.

Ngày nay những người dùng về thơ tín cũng đã nhiều, mà số người đọc báo cũng chẳng ít, đáng là mỗi làng phải có một người đi ròng về việc thơ từ mới là tiện cho. Chớ để lũng cho cu ly thiệt là bê trễ quá. Ở trong làng đã biết có mướn cu-ly, song tên cu-ly ấy xài đủ lối, có hờ đâu mà đem thơ đem báo cho ai. Sai nó đi đường nào nhơn tiện cầm thơ đem cho người ở phía đó, còn ngả khác thì dình lại, chờ có dịp khác sẽ hay. Tôi trông thấy có cái thơ nằm dầm đó cả 5—7 ngày mà chưa phân phát cho người tá. Bởi cớ mấy người có thơ và báo chứng tiếp được thì trễ hết sức, nhứt là mấy người mua báo bất chán-nản cho.

Tôi viết bài nầy là có ý muốn thấu tới quan trên, ngõ cho phép mỗi làng xuất bạc công nhơn, mướn một người đi ròng về việc thơ từ trong làng thời mới khỏi trễ nải.

La-ghi — H.Đ.Tấu

Luận về lối làm thi

Người sánh điệu làm thi chưa dám tự xưng là giỏi, huống nỗ đam cầm viết mà luận tài; tương công quá đáng lắm ư? Ai bảo lấy mực đen mà thoa lòng quạ, ai mượn đem cọp trắng mà vẽ tường vôi? Há chẳng sợ tiếng đời ai nghị!!.

Nhưng trong ba kỳ ta đây Hán học đã suy, khoa cử đã bãi mà tôi văn từ lại phú văn còn; trộm tưởng cho bực tao khách thi-ông chẳng ít. Nên chi tôi rang cất cây bút mặn ngàn câu; kéo trang giấy giải muôn trượng, ma bang qua cái vấn-đề nầy, tưởng cho chư vị nhà sĩ văn-nhơn cũng không hẹp lượng; dầu có rai tai chướng mắt mấy ông đi nữa, mà chẻ lớ là đứa thiếu học, thì tớ cũng vui luôn, lại cầu cho mấy ông ngửa mép phun ra châu ngọc, xong tay quét sạch mây mù; cũng là thú lắm đấy.

Đã biết thi sở dĩ tỏ cái chí mình, nói cái tình mình; chí mình là cao, đạt, tình trung; tình mình là sầu tư, bi, hoán. Cho nên kẻ tánh tình hiệp-hòi làm ra lời rối-rắm, tánh tình rộng-rãi làm ra lời điệu-dàng, tánh tình thẳng-ngay làm ra lời chính-đính, tánh tình mạnh bạo làm ra lời cứng-cỏi, tánh tình thô-sơ làm ra lời sồng-sượng.

Ông Phạm-đức-Cơ nói rằng:- Làm thi quí nơi sự thiệt, tùy cái việc mình gặp gỡ, để cái ý, tả cái tình như tạc bức tranh truyền thần, thì mới thoát khỏi cái hoạn trùng-tiệp-Ấy vậy ta phải xét nơi tánh tình ta, hiểu cho rỏ cái đề mục gì, ngụ ý cho thấu đáo, chừng cất cây bút thì nên câu vần, dầu không hay cho qủi khóc thần kinh, nhưng mà chẳng ai dám thêm vào một điểm mực-Cho nên mấy bác làm thi khá độ tài lương lực, chớ mấy lối thi của người huê-lệ mà học đòi rồi lại quên cả bổn tánh mình-Ấy gọi là vẽ cọp chẳng nên hình là đó. Văn biết Tây-tử nhăn mày là đẹp, mà kẻ bắt chước càng lộ ra nét xấu xa.

Xét những bật hiền nhơn quân tử trước đời Ngụy Tấn chưa có câu cố về cách luật: nào, mà văn thi quá điệu-dàng từ phú quá chải chuốc, là lại nơi học rộng đức sáng, chí cao; huống hồ bực văn-nhơn ngàn muôn năm về trước lại dùng cách luật nào??

Ông Nghiêm-Võ lại nói.— Tôi có tài riêng không cang vào sở học, thì có thú riêng không cang vào một lý, song hễ chẳng đọc đặng nhiều sách, hiểu không cùng sự lý sao gọi là thi hay?

Làm thi! làm thi! ai cũng biết làm thi là khó; cổ thi có câu rằng: ngâm thành ngũ cá tự, dụng tận nhứt sanh tâm. Chí ư thơ nôm còn khó là đường nào như điếng không đáy, biển không bờ, dầu cho bực quốc-âm thánh thủ còn chưa dám xưng mình Kiệt-tác.

Ông Dương-sĩ-Kỳ nói rằng: Trong cách làm thi tối kỵ cái đều đứt đoạn, chấp-nối, bời rời, câu trên không ăn câu dưới, câu dưới không dính câu trên là chẳng nhằm cách làm thi vậy. Phải cho khẩn-khích với nhau một mối, luôn một hơi từ trên xuống dưới, như xâu chuỗi thì khỏi bảy tỷ vít-Phàm kẻ làm thi chí ý cho cao xa, tinh-thần cho đầy đủ, lời nói có nghĩa lý, câu vần cho thông đạt, cho nên ai cũng cho đời Đường là thịnh, về lối làm thi. Vì người tiếm đến diệu-xứ, thấu triệt linh lung, thôi xao như tiếng trong không, sắc trong tướng, trăng trong nước, hình trong kiểu, tuy nói thì có hết, mà ý nghĩa không cùng. Một câu trong năm bảy chữ mà giải ra trăm ngàn lời còn chưa hết cách hay.

Ông Đức-cơ lại nói: Dùng chữ trong bài thơ một mái chẳng khá bỏ qua, nếu một chữ chẳng nhằm trọn câu chẳng nên, trọn câu chẳng nên, trọn bài đều bỏ.

Tiết trước tôi đã nói làm thơ nôm thiệt khó, vì biết tiếng nước ta còn cơ hẹp, cách luật lại noi theo thơ chữ Hán dầu nói khó cho đến đổi sắp nên một câu thì dứt cả chòm lông mép, mửa hết máu trong lòng, chưa cho là quá mà!!!!!

Ôi! chẳng biết mình dở là mình đã hay rồi; chẳng biết mình hư, là mình đã nên rồi; chí ư hạng chấm-chấm một mặt, dở không chịu dở, hư không chịu hư, lâu ngày thành gỗ mục. Nhưng mà làm thi chưa phải có tước vị gì, danh vọng gì, mà phải lao tâm khổ tứ, tiếm từ chữ kiếm từ câu..... miễng sắp bình trắc êm êm, đặc lời nói cho thông thông là đủ, nếu lấy theo cách luật của thi xưa, ôi thôi! Ba chục năm làm chưa đặng mà! còn nói qua cách bá: bê như câu thần cú của cự Vương-Bột cũng phải hư, nào là: «Lạc hà dử cô vụ tề phi, thanh thuỷ cọng trường thiên nhứt sắc.

Hà tất phải dùng hư tự, giữ cọng mà chi? Thôi! Hơi đâu mà kích bác e mang tiếng mọt gậm cột nhà, tớ chỉn biết nói rằng: Làm thơ thiệt khó.

Vậy tớ xin vòng tay đứng chờ danh sĩ trong Nam-trung giải lý luật cách nào cho đặt biệt về lối thơ nôm, ngõ dạy biểu cho đàng hậu học hãng là bực tài trùm kiêm cổ, cho khỏi phụ lời ước vọng của Chủ-bút Trương tiên-sanh.

Lương-văn-Thông

Lễ rước quan Đô-Thống

Quan Đô-Thống Joffre đã xuống tàu tại Marsseille ngày 11 Novembre. Viếng Singapore rồi, ngày 6 Décembre sẽ vào Saigon, định chắc ngày 8 có trễ là 9 Décembre thời tới. Chương-trình chơi lễ đã đặt xong.

Phải biết đo lòng người

Ta đi xem hát bội, trong thấy mặt anh Bàng-Hồng thì trong lòng đã ghét cay ghét đắng. Ta ngồi dựa ghế khoanh tay suy nghĩ mọi việc xa gần rồi lại bất tức cười khan. Ta không rõ vì cớ nào làm một ông quan vị cựu nhơn thần ngỗ đâu rạp đó mà còn chưa vừa lòng lại đi thông tư ngoại quốc nghĩ cũng kỳ thay. Hay là anh Bàng-Hồng là người bất học, bụng dạ trống trơn, nhờ chút đua bợ nịnh thần mà được phần nước hương vua ơn trên rưới xuống. Nếu vậy thì là tại cái học thức của ảnh hẹp hòi mà bụng lại muốn xa chạy cao bay nên phải xiêu phải ngã chăng?

Còn như Tào-Tháo kia, chức tuy là Thừa-Tướng mà nào có khác bực quân vương. Rộng thấy ra nghe, đa mưu túc trí. Quyền thế lớn, nha trảo đông, còn thiếu nỗi chi mà phải làm lo ngôi báu? Nếu trách rằng Tháo đối nên đi lạt dường e có đều oan ức Tháo?

Đó là những chuyện xưa tích cũ nhắc lại mà chơi, chớ đời nay lại thiếu gì việc hay, đang đem ra làm bằng cớ.

Lúc Âu-châu nổi cơn khói lửa, Đại-Pháp âu-quốc của ta, vì một đều công lý mà cực cuống đã phải giấy động binh đao. Đồng bang ta là điều tôi con, gặp lúc quốc-gia hữu sự há dễ điềm nhiên. Nên lịnh trên vừa ban xuống, khiến mộ lính Việt-Nam, liền đó kéo nhau, đến cửa công mà xin ghi tên họ. Tấm lòng trung nghĩa của những người ấy đối với Mẫu-quốc thật chẳng hổ phận tầm con thảo tôi ngay. Nhưng vẫn không bằng những trang thiếu niên anh tuấn đang dồi mài kinh sử nơi các Đại-học-đường Pháp-quốc. Những bụng người ấy thật qui báu vô

giả, quê hương ta yêu dấu kính mến và trông cậy là đường nào, có lẽ mọi người đều biết. Lúc chiến-tranh mới nổi lên, kẻ thì dâu được chức cử nhân tú tài, Bác-vật văn vân... theo ý ta thì nên trở về Tổ-quốc mà giúp ích cho quê-hương. Song mấy ngài ấy lại khác, quyết ở lại mà xin tình nguyện ra chốn chiến-trường trước đến đáp chút ơn dày, sau tỏ tất lòng thành của con nhà Nam-Việt. Dẫu nhà nước không nhàm lợi cũng cố tâm xin tùng chinh cho được.

Rủi thay! mùi đạng vô tình, lâu tên quá nghiệt, làm cho hao tổn hết mấy bực thiếu niên anh hùng. Đồng bang ta có nhiều người không rõ lại trách rằng vụng tính. Sự an học đã hoàn toàn, sao còn đeo bóng sư cao xa cho thiệt mạng. Được như vậy, trở về quê hương cũng đủ hiển vinh rồi, muốn trèo cao e có ngày té nặng.

Lời phiếu trách ấy cũng phải, song xét ra cho chính đính thật có sai nhiều. Ta nên nghĩ rằng: một chiếc tàu đi về Đại-Pháp, mà cứ bắt chạy nổi trong sông Sàigòn hoài thì cũng bực mình cho tàu ấy lắm, thà ra biển mác tình lướt sóng ra khơi, lại qua như nhiếp tới luôn như thường.

Bởi cái bạng người có bao thực rộng chừng nào thì chẳng khác chi một chiếc tàu đi biển, phải làm làm sao cho cỉ ăng nồng cỏ ng nạn bảy trà nanh thơ vùm lại mà gây dựng cho nên hình mạnh ra và chẳng uổng đồng tiền của chủ tàu xuất vốn. Người quân tử thường tính ôm trọn trái đất, nuốt cả bầu trời mới no lòng cho, chớ có phải làm một viên quan thường vậy gọi là lớn đâu.

Vả lại chúng ta lẩn bẩn xó bếp, ra vô nội chợ, sự thấy biết hẹp hòi, nên được chức thầy chức ông thì cho là mãn nguyện. Chớ nào có đè trên bực ấy lại còn nhiều bực quí trọng hơn nữa. Vậy ta chẳng nên lấy cây thước bạc mươi đồng mà đo lòng người quân tử.

L. X. = VIÊN-HOÀNH

GIAO HỮU LUẬN

Đạo bằng hữu cũng trong bậc nhân đạo phu thê, cho nên kết bạn phải năm lứa mươi lần chọn kỹ càng, nghĩ suy đào đề như chọn duyên cầm sắt vậy. Chớ ngờ kết bạn là cuộc trò chơi mà không cẩn phải lựa. Nếu ai mà nghĩ thế, gầm thật lầm to. Sách có câu: Nhơn phi hiền bất giao, giao tất trách cửu. (Nghĩa là người chẳng hiền đức thì chẳng nên làm bạn. Lẽ làm bạn thì phải lựa người.) Mà là người nào? Là người có đức thảo thuận, khiêm nhượng hiền lành, ngay thẳng, trung hậu, v.v. Chớ người có tiền muôn bạc vạn, phú quí vinh vang, tài ba xuất chúng, mà không đức hạnh thì cũng chẳng khá làm bạn vậy. Vì sách có câu dạy rằng: Đức thắng tài vi quân-tử, tài thắng đức vi tiểu nhơn. (Nghĩa là đức hạnh hơn tài năng, ấy là người quân-tử, tài năng hơn đức hạnh, ấy là đứa tiểu nhơn.) Lại ông Kê-Khương là đấng hiền xưa có nói rằng: Hung hiền chi nhơn, kính nhi viễn chi; hiếu đức chi nhơn, thân nhi cận chi. (Nghĩa là những người dữ hiểm, thì phải cung kính mà lánh xa; còn những người hiền đức thì phải yêu mến mà ưa gần.

Suy bao nhiêu đấy thì cũng rõ các đấng hiền xưa dạy dạt trong cách lựa bạn là thế nào. Chớ chẳng phải như người đời nay — xin cáo lỗi, ấy là lời nói chung, cũng có người vẫy kẻ khác — người đời nay kết bạn chẳng cần chí hiền đức, tài lành, miễng là có bạc vạn tiền nghìn, lụa hồ nhà cập, có quyền có thế, có tước sắc quan hàm, có rượu có che, v...v. thì kết làm bằng hữu. Bởi cớ nên cách lựa bạn của người đời nay khác hẳn với cách lựa bạn của các đấng hiền lương thuở trước.

Những bằng hữu của người đời nay là bạn trăng hoa, bạn rượu, bạn che, bạn me, bạn phe, bạn bạc, bạn tiền, bạn ghiền, bạn hút, bạn thất tín, bạn khẩu dâu, chớ nào có bạn tri âm, như Bá-Nha với Tử-Kỳ; bạn tri kỷ như Quảng-Trọng với Thúc-Nha; bạn tri-tâm như Qui-Trác với Tử-quân; bạn sanh-tử như Đào-viên-tam-kiệt; bạn đồng-chí, như Hưởng-Tú với Kê-Khương; bạn đồng-lức, như Lão-quân với Khổng-Tử; bạn vong-niên, như Kỳ-Đồng-Dung với Nễ-Hoành, bạn cắt-bọng, như Liêm-Pha với Tương-Như; bạn keo-sơn như Lôi Nghĩa với Trần-Trọng; bạn tử-hữu như Tả-bá-Đào với Dương-giác-Ai và Đỗ-Bá với Tả-Nho; bạn tương-thức như Châu-du với Trình Phổ; bạn văn chương như Nguyễn-Sâu với Bạch-cư Dịệc; v.v. Than ôi! Người xưa vậy người nay sao chẳng vậy, bạn nay vẫy bạn trước lại khác xa!

Cho nên người mà hay suy cổ cập kim, xét suy cùng tột rồi, thì thà là làm bạn với sách sử bảo chương mà học hiểu khôn lẽ phải và trau dồi đức tánh của mình cho thuần cao thượng, chớ không có ta làm bạn với người không đức hạnh, dù có lua muôn bạc ức, tài sức hơn người, ấy là đức tánh của người quân tử đó.

Mà thật, tớ dám hỏi xứ Việt-Nam ta đang bấy nhiêu người như thế? Thật kiếm hơi thay! Buồn thay!!

(Còn nữa)

Bá-ngộ-Mai

Phải đọc lại chớ !!!

Câu "*Có trước không sau*" là lời của Chánh-Đức trách chàng Má-Sấu, vì thấy chàng vạ cẳng đứng anh-hùng hào-kiệt, còn-quyền dư sức, mà chỉ giúp đôi Hồa-Tử không tròn. Để cho kẽ vô-cô càng lăm đại nạn. Nếu chẳng may, động lòng quân tử, thì chú Thợ-Hồ kia.....

Tôi mượn đem vô đây, nhằm trách ông giáo Thập. — Ông giáo thập ôi! Ông đành chia chính khúc lòng non-nước ra làm hai đoạn vậy sao? Trước là kinh-thế sau là vị-nhân. Xét ngay ra cái lỗi ấy, không có dư khoản nào dung chế được. Đây xin ông lắng tai nghe tôi thám thí. Đã hay tôi thì già cả lụm-cụm, dường cựu học lưng-chừng, nẻo tâu-văn lắc-lờ, từ bấy nay, mất nết khản điều đầu ngựa, cứ ba câu sách củ bê-bá cơn nhân-tàn, trường lợi danh chân chẳng dám chen, việc thời-sự tai đà diết ngất! Người như tôi vậy thì còn nghĩ-nghị chi đến nỗi ưu-liệc của trần, đã đành cam kiếp hư-sanh. Nhưng vậy mà, lòng lại lắm da tình nhớ cổ thương kim, cở mới te-be ít tiếng.

Xem An-hà số hồm, thấy ông Thốn-cẩm-Lệ sửa tiếng tục nước nhà rằng: **máu dê là sái, chính lại là ve**, ông cho những người gọi **dê** đều ở toán nói dớt nói trật v...v....

Ông Lệ sắp chữ **ve** dành để phân biệt con người có nết xấu ưa tò-vò đờn bà con gái v...v.... Số An-hà kế, ông giáo Thập có viết một bài, chiết ông Lệ sao quá lộng ngôn, tự-cao mong chế ra tiếng mới. Ông Thập có soạn hai câu:

Còn người Bùi-Kiệm **máu dê**,
Ngồi che tay áo như **về** thịt trâu.

Trong quyển lục-bát "Vân-Tiên" của ông Tú-Tài Nguyễn-đình-Chiểu (gốc xưa ở chợ Bảtri thuộc tỉnh Bến-tre cách đã 70 năm nay, bực văn-sĩ thời ấy, đều nhận ngài là đấng học hành huyền-sức lắm, nhứt là nghề làm văn nôm lại càng thanh tao thú-vị)

Bài ông giáo Thập viết ra đây, là chủ ý nhỏ phiền ông Lệ, sao dám tự lượng tài mình cao rộng, sửa sái tiếng thánh-hiền. Thì gan ruột thương đời, lo đời của ông Thập đó, tưởng quyết lục-châu chư khán-quan cũng đồng chịu như tôi vậy! Ông lại có thách ông Lệ sửa 2 câu thơ cổ ấy, cốt bởi ông Lệ đến khi xét biết mình quấy, đọc mấy lời thành nhiệt của ông và đôi hàng đứng chững trên kia, ắc tự-trị lấy lương-tâm, âu tỉnh luôn một mạch!

Chớ lẽ nào lại còn rằng gan sửa luôn như thế nữa?— Qua bài thứ ba, ông Lệ đã không nhận mình là quấy, mà hằng còn lảnh tài hỏi, rằng:

Còn người Bùi-Kiệm **máu ve**,
Ngồi che tay áo như **về** thịt trâu.

Ông lại xướt nói là tam-sao thất bổn. Tôi đọc suốt đuôi dấu, khôn dằn được lòng hờn, rắp gởi bốn chánh Văn-Tiên (của cô Nguyễn-thị-Khuê tự là Nguyệt-Anh, chính con gái của tiên-hiền Đỗ-Chiểu; cô trước là Chủ-Bút báo Nữ-Giới-Chung. Cô mới qua đời đây. Bốn chánh nầy ở tay cô Lê-ái-Kiều là bạn tri-thức của cô Chủ-bút N. Anh trao cho tôi mượn đã lâu. Toàn thiên chép ròng bằng Hán-Tự, thật là vật báu rơi để trót hơn nữa thế-kỷ, bởi lớn tuổi nên giấy bạch mọt ăn rốc. Bổn nầy chính tay ngài viết ra, chung với mấy trăm bài thơ cũng của ngài, rành-rạnh biên hai chữ **máu dê**) đến cho ông Chủ-bút cậy gởi, hoặc mời ông Lệ đến xem. Phương chi, chữ **Dê** dương bằng chữ **Dê**; còn chữ **ve** thì trùng bằng chữ **vi**, cách nhau đen trắng.

Tôi lại tưởng đến của ông giáo Thập công-kích, thì ông phải sắt h vất đến cùng cho khỏi phụ lòng chư độc-giả. Tuy một tiếng thường như thế, mà sẽ thiệt hại to cho mối tương-lai xã-hội, nỗi cang-phạm thích-danh của kẽ đắt văn cao-nhã, mà hương-hồn nay vẫn còn phưởng-phất nơi cội suối làng mây. Nghĩ vậy nên tôi chắc sao ông Thập cũng cầu phải các nghĩa rành-rẽ cho ông Lệ nghe. Ông Lệ đem câu câu "Tam-Sanh" mà bao chữa cho con *Dê* là loại qua tham máu, y máu. Thử hỏi ông nhỏ lại con nghĩa Tam-Sanh là gì? Trừ Dê, rồi 2 thú kia có đáng chế ứa chăng???

Đây tôi chen vào, chính là nàng ái lòng tôn-trọng kẻ tiểu-bối gắn đem 2 bậc hiền khác, mà bốn nầy cũng là bốn cái, trót 30 năm nay; trưng chứng cớ chánh-đoán cho ông Lệ xem. Ở trong bốn tuồn. Kim-Thạch-Kỳ-Duyên, là một bốn tuồng đắt rất tài rất trí, câu văn cao-nhã thâm-trầm, toàn ba-kỳ đều công-tặng là tuyệt-diệu. Nơi trang 68, hàng 24 và 25, lời của Trùm-Việt viết:

Chứng **máu-dê** người đã rõ lòng,
Đối:—Sinh bung-chó chung đến biết mặt.

Ông Thốn-cẩm-Lệ lẽ cùng tăng nghe đình hai ông đắt bốn tuồng nầy, đã vội rẩn như sấm-xuân giữa Nam-châu ta?

Truyền tăng: ông Tuần-phủ-Đạt lúc ở ẩn có giúp ông Thủ-khoa-Nghĩa mà tắt thành bốn Kim-Thạch. Ông Đạt chánh là danh-sĩ thời đó, thì có lẽ đâu dùng chữ quấy đến nỗi ông T. c. Lệ chê bai được??? Có bao giờ hai vị Tấn-Sĩ mà bèn hơn ông Lệ là kẻ thanh-niên nói không kể thánh kể hiền chi cả. Thử hỏi đời nầy có một ai dám tự-ao kỉ oc mình đất tuồng hát hay hơn hồn ấy nữa chăng? Nào có ai lòng giữ như ông Lệ thế!!! Ông Tuần-Đạt xưa nghề thi nôm lại càng đặt biệt lắm.

Nếu ông muốn rõ vì sao 2 tiếng *Mau-dê* thành tục, chứng-cớ bằng hỏi, điều tích rành-rẽ, thì ông cho kho gởi tuồng đến cậy ông Chủ-Bút trao đoạn ấy lại cho ông xem, bởi xét chẳng phải đều thanh tao êm-ái, nên không xin đăng lên báo, sợ xốn mắt chư quí độc-giả. Mà tuy là tôi nói phòng thế, song những ông chủ nào có nuôi dê nhiều và đã lưu-tâm đến tính-tình có thể chán ngay. Thật giống *Dê-xồm* là loại đã thâm-dâu lạ dường ma cũng xấu máu vô hạng. Đoạn nầy tôi thấy ông Nguyễn-Thành-Đức có soạn dăng trên tờ Nông-Cổ-Min-Đàm lúc nọ, giải nghĩa kỹ-lưỡng lắm.

Đây tôi muốn cho ông Thốn-cẩm-Lệ không biết đâu mà cải nữa, nên trích luôn bài luận về "*Tánh Dê xồm*" của nhà Kỹ-Sư (*Ingénieur*) bên Âu, là ông H. M. *AUDRAN*; vốn hiện Đồng-lý hội "*Chủ nuôi súc-vật lại Languedoc*" đã ấn-hành trong quyển Tạp-chí "*Organe de l'Association des Eleveurs de la Race Ovine de la Chamusée* (L.V.A.C.) Trang 240 xuất bản ngày 10 Septembre năm 1913 có khoản rằng:

Le Bouc, mâle de la chèvre, ne doit pas être livré à la reproduction avant l'âge de 18 mois ou 2 ans, un seul suffit pour un troupeau de 150 chèvres et toutes les chèvres d'une commune sont souvent montées par le même mâle, etc.. etc..

Tôi đã đem lời của hai ông Tấn-Sĩ nước Nam ta ra chứng cho ông Lệ xem.

Tôi cũng mở ông Bát-vật Tây cùng ra làm chứng cho ông Lệ biết.

Thế thì ông Lệ thử xét lại coi máu *Dê Xồm* mạnh mẽ chăng ??máu *Dê-Xồm* tham-lam mưa-dục quá hạng chăng ???

Ghê thay! chỉ một con dực mà đủ kỉ-huyết nhảy tới 150 dê cái đều để á, ấy là lấy phần trung đa! chớ bên tây, mỗi một làng không biết chừng tới 500 con, mà cũng một dực thôi!

Ôi! chưa thấy danh siêu-nhất-loại thì khá học thêm, mong chi sửa sách, rầy người. Bởi rồi tôi lại phập phồng nỗi còn dư tôi sắp miệng thị-khi ông Christophe-Colomb mà chớ!!!

Chủ Trường: **Nguyễn-X-Thu.**

OAN TRUYỀN NGỌC-HẠNH

(Lụy vì tình)

par **Trương-quang-Tiến**

(Tiếp theo)

Đậu ghe tại *KASKÉT* bốn ngày, thoạt có chiếc ghe bầu đến. Ghe bầu nầy vốn của một anh lái kia toan sang Xiêm mua bán, cũng đến đâu tại đấy nghỉ người, bấu rang ngày mai sẽ trương buồm chi dám. Còn dịp nào may hơn nữa.? Cớ mà vợ chồng Ngô-Chấn đánh liều, hỏi xin để có đoàn. Rằng: Vợ chồng tôi nghèo kiếm ở tại Bạch-Mã trót mấy năm trời, lần ăn không phát được. Tính đời cay-nghiệt, đổi xây theo thế lực: đồng tiền, mình thân phận nghèo hèn, kẻ thì người khinh, vì vậy cho nên quyết sớm toan, đến xứ Xiêm, hòa bề thế làm ăn có dễ. Hôm nay may gặp cậu cũng sang Xiêm, vậy chẳng giám nào, xin cậu doái đến người cùng khổ ly hương, cho vợ chồng tôi chung cha, trước là có bạn cùng cậu, sau là, nếu trời chẳng phụ vợ chồng tôi mà có cơm ăn, thì ân nầy kết có ngậm vành, báo đáp chưa phỉ nguyện.»

Anh lái tên là Phan-xích-Vận tục kêu là Tư-Vận, nghe lời nói cũng động lòng, vả lại ghe rộng mình mông, thời nở nào không chịu chở người đi cho có bạn. Cớ nên không đợi hỏi nhiều lời, chàng bèn đáp: «Ấy cũng là dịp may cho hai vợ chồng cô em, vậy cứ sửa soạn cho bạn nó về đi, ghe tôi rộng rãi, dầu chở thêm một gánh bát nữa cũng có chỗ dư, huống hai vợ chồng, ăn ở hết bao nhiêu mà sợ.» Bươi lời, Ngô-Chấn với Ngọc mừng lắm, riêng tỏ cùng nhau, chắc từ đây thoát khỏi nỗi khổ tâm, khó cho người tìm được.

Mà thật! ghe lưới của Tám-Các lui về, thời hai vợ chồng cùng theo Tư-Vận thẳng xong, cảng cực khổ chừng nào, tình cảng lại mặng rỡ chừng nấy. Chơn trời mặt biển, từ đây không còn thấy chi khác hơn là cảnh buồm bọc gió, kéo ghe chạy như tên, lượng sóng nhảy quanh, đưa con thuyền lên xuống.

Bớ bài nào thấy gì? bầm vẫn như ngày, mù-mịch bốn phương trời, nước mặng nổi sao, chấp chóa như ánh đèn trên mặt biển. Tôi nói rằng: «cậu lái Vận không hẹp nào mà không cho hai vợ chồng có đoàn, ấy không phải là cậu hảo tâm gì, không qua là trông thấy sắc động lòng, thật sắc Ngọc có vẻ đậm đà, dễ khiến cho người toan việc quấy.

Ghe chạy khỏi Kaskét được mười ngày, cậu mới bày với sấp bạn, bầu đỡ Ngọc....., thế mà dễ dỗ lắm sao? Không! tôi quyết rằng không; vì nàng với Ngô-Chấn có tình âu-yếm nhau thâm-thiết lắm, thệ chung-thuỷ trọn niềm. Cớ mà Tư-Vận tính hết phương, càng tính lại càng yêu, dồn-dập khối-tình, mất quyết bỏ qua không dặng. Một hôm cậu dạy sấp bạn làm ngăn, giết phức Ngô-Chấn đi, để đoạt nàng cho tiện. Trong bọn ấy có thằng Lương, tánh vẫn thật-thà, không chịu làm đều tàng-ác. Bàn rằng: «Giết người cướp vợ, ấy là việc tối mất lương tâm. Vả lại người đã quá tin mình, thì chẳng nên toan bung quấy. Sấp bạn đều ưng dạ, nạt nổi Tư-Vận không vui lòng, một quyết tính cho xong, kẻo bực mình khôn thể chịu. Công nghĩ chẳng biết sao, bạn phải rập chìm, nhưng không giết, chỉ quăng chàng xuống biển mà thôi. Nhứt định xong, sau khi cơm nước rồi, nhân trận gió thổi đến dùng-dùng, mây kéo tới mịch-mù, ba đào chuyển động, bốn tên bạn xúm lại ôm Ngô-Chấn thả ngay xuống biển, hãy xớ Ngọc trông thấy đã xanh mặt, tê xiêu; không nói dạng câu nào, chỉ trưng mắt ngó chồng một cách sững sờ đau-đớn.

Trong hai phút là quan Ngô-Chấn xong, Tư-Vận chẳng xiết vui mừng, ôm nàng an ủi. Ngọc tuy tê xiêu, nhưng trong dây lát đã tỉnh ngay, dòm lại thì thấy cậu lái ở bên mình, phong lôi mỗi trận dùng-dùng, nắng nhiệt cậu đến thế. Lẽ thì cậu sốt lòng giàu-dâu, thế mà không, chính ra vẻ tươi cười, vô vui mơn trớn. Rằng: Mình ôi! vì quá thương mình nên phải vậy, không nhẫng ai độ-ác đến đều. Tôi nhà quan chồng nàng xuống biển đây, vì lẽ qua là lửa ái-ân càng dập lại càng nồng, yêu mình đào đề. Hai vợ một chồng vẫn có, hai chồng một vợ thế không thường, cớ mà nuôi trọn chung tình, phải cam chịu thân thiên-lương quở phạt.

Thôi! chồng mình thương yêu mình sao bằng tôi. Trong tay đã sẵng đồng tiền, muốn chi không được. Nầy sẵng ghe sẵng bạn, sẵng bạc sẵng hàng, chẳng hơn ở với chồng, muốn điều cay đắng.» Ngọc nghe nói chưng nào, càng bất xôn xang gan tấc. «Cậu thật là khôn kiếp! dám làm việc chẳng lành, tôi nói thiệt: nếu không hòa được hồn Tinh-Vệ, để lấp biển trả thù chồng, thời chẳng còn mặt mũi nào sống sót nhân gian có. Cậu chớ nói rằng: gửa lối lít mà nầy không người hay biết; đừng mong lấy bạc che mắt đứa nghèo hèn, chồng tôi mà còn nằm dưới nước ngày nào, lẽ tự nhiên, gan ruột tôi mãi đau đớn [illegible] ngày ấy.

«Còn nữa»

Tin thảm

Bà Lâm-thị-Ngài ở làng Trường-thành (Cánthơ) tuổi ngoài bảy mươi lăm, chẳng đau bịnh chi trọng mà vội tách cõi trần; rất thương rất tiếc. Tánh Bà sanh tiền thuần hậu. Ngày 12 tháng 10 Annam 1921 đã an táng rất trọng thể, có thầy cai tổng Thới-bảo và làng xóm đưa đón rất đông.

Vậy tôi xin có mấy lời cẩn chúc linh hồn bà mau lên cõi thiên đàng.

Trần-quang-Hai
à Cầu-nổi kính-điếu.

* * *

Bổn-Quán hay tin thảm rằng: M. Phan-văn-Thiền Cựu thơ-ký sở điền-tín giúp việc tại Canh-Nông tương-tế hội Cánthơ mới từ trần hồi 10 giờ ban mai ngày 18 Novembre 1921, hưởng dương được 38 tuổi.

Vậy Bổn-quán có lời kính chia thảm cùng bửu quyến của thầy và chúc thầy sớm lên miềng cực lạc.

An-Hà-Báo
(Kính điếu)

THÒ'I-SU'

Giá bạc

Thứ sáu....ngày	18 Novembre..	7f.40
Thứ bảy...ngày	19 Novembre..	7. 55
Chúa nhựt..ngày	20 Novembre	7 65
Thứ hai...ngày	21 Novembre	id
Thứ ba....ngày	22 Novembre	7 65
Thứ tư....ngày	23 Novembre	id
Thứ năm..ngày	24 Novembre	id

Giá lúa

Lúa chở đến nhà máy mỗi tạ 100 kilos là:

Thứ sáu ngày	18 Nov....4$70 à	4$80
Thứ bảy ngày	19 Novembre	id
Chúa nhựt ngày	20 Novembre	id
Thứ hai ngày	21 Nov.	
Thứ ba ngày	22 Nov.	
Thứ tư ngày	23 Nov.	
Thứ năm ngày	24 Novembre	

* * *

Saigon

QUAN TOÀN-QUYỀN THỬ VÒ

Quan Toàn-quyền Long quá giang chiếc tàu *André Lebon* ở Hànội vào đến Sàigòn, sáng ngày 14 Novembre 1921. Ngài đi với phu-nhân, hai vợ chồng ông quan ba Bénard, Mlles Mauricette và France Long. Ngài vào Sàigòn hầu kịp kỳ hội-lồng thương-nghị rồi đây.

Soctrăng

DỰNG HÌNH

Ngày 11 Novembre 1921 rồi đây ăn lễ đình-chiến, châu-thành Soctrăng nhân dịp ấy dựng Đài trận-vong cho 47 người nghĩa-sĩ đã vì cuộc đại chiến mà bỏ mình. Năm giờ chiều ngày 10 Novembre xe bông bát từ nhà việc Khánh-Hưng đi dài đến nhà xét và các nẻo đường. Đúng 8 giờ thì cộ đến.

Sáu giờ ngày 11 tây thiên hạ tựu chật quanh đài nghĩa sĩ trước cầu bon. Các bọc sanh cầm cờ, mã tả và lính tập đặc hầu nghiêm chỉnh. Đến 7 giờ quan Chủ tỉnh xuống xe hơi, Lục-tro trường St *François Xavier* bắt bản *Marseillaise*. Quan Chủ tỉnh đọc bài chúc tụng Quan Huyện Vân các nghĩa ra tiếng Annam.

Cha Brun làm lễ, có cha ôn và cha Quá chứng kiến. Cô thầy chùa Annam và Cao-man tụng kinh siêu độ. Làm lễ tại nhà thờ, tối lại thắp đèn và đốt pháo bông.

Long xuyên

LÓNG THUỐC MÀ CHẾT

Võ-thị-Thơ là vợ tên Phạm-văn-Thiều ở tại chợ Nói sáp Ngày 24 Octobre 1921 tên Thiều đi khỏi, thì Thơ ở nhà phát bịnh đau, mượn tên Khảo đi bốc một than thuốc của thầy Huỳnh-kỳ-Xương mà uống. Hốt xong tên Khảo đem về sắc cho thị-Thơ uống hồi 9 giờ tối qua đến 5 giờ khuya thì thác.

CÓ BẰNG CẤP CỦA HỘI ĐẤU XẢO MỸ-NGHỆ HANOI BANO KHEN
DIPLOME DE MÉRITE- EXPOSITION DES BEAUX ARTS DE HANOI 1921
Cordonnerie — Chapellerie — Tonkinoise
GRAVURE SUR MÉTAUX ET MARBRE

NGUYỄN CHÍ HÒA

83 Rue Catinat ***Saigon***

Kính cùng QUÍ-VỊ đặng rõ. Tiệm tôi có 30 thợ BẮC-KỲ gò ĐỒNG GIÀY, LÁM NÓN theo kiểu ÂU-CHÂU kim thời. GIÀY đóng bằng DA TÂY hết, NÓN làm bằng GÂY-MÓP thiệt nhẹ, lớp NỈ-NÂM, BỐ TRẮNG VÀ BO VÀNG đủ kiểu. Tôi cũng có thợ KHẮC CON-DẤU ĐỒNG VÀ CHẠM MỘ-BIA ĐÁ CẨM-THẠCH ĐỀ MÃ. Tôi đã BÁN-SỈ ở LỤC-TỈNH thiệt nhiều, đã có nhiều vị rất tin cậy và khen ngợi NÓN VÀ GIÀY của tôi làm thiệt kỹ càng và giá lại rẻ hơn chỗ khác nữa. Tôi cũng có BÁN GIÀY-HẠ DA LÁNG GIÉP DA-LÁNG VÀ NHỮNG đồ mâu GUỐC BẮC-KỲ SƠN-ĐEN QUẠI-NHUNG QUÍ VỊ xa xin viết thơ về tương nghị tôi sẽ hồi âm lập tức có giá BÁN-SỈ riêng thiệt rẻ xin chư tôn chiếu cố cho việc buôn bán của ĐỒNG-BẠNG ta được thạnh lợi trong lúc cạnh tranh này tôi hết lòng cảm ơn.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, Kính mời

Thợ họa chơn dung thiệt tinh xảo

Xưa nay Lục-châu quí khách ai ai cũng đều công nhận rằng: về phần công-nghệ thì người Bắc-kỳ tinh xảo lắm. Đã mấy năm nay bổn hiệu chuyên nghề khắc con dấu, khắc bảng đồng, làm các thứ nón theo kiểu Âu-châu và đóng giày, thì sự kỹ lưỡng khéo đẹp của bổn-hiệu, chư quí-vị cũng đều rõ biết.

Hiện nay tại bổn- hiệu có một người thợ Họa-chơn-dung thiệt lành nghề lắm; người thợ này là một tay họa cố-kỉ có danh tại Bắc-kỳ.

Chẳng những về giống tạc mà thôi, lại có dũ tinh-thần tự nhiên coi như hình sống. Họa dũ cách dũ kiểu, xin quí khách chiếu-cố, muốn họa thứ một lần cho biết sự tinh xảo của bổn hiệu (Họa vẽ trăm năm không phai). Quí khách muốn vẽ xin do theo bản dưới đây rồi gởi hình kiểu đến, và xin gởi bạc đặc cọc trước một phần ba cho bổn hiệu làm tinh. Khi bổn-hiệu tiếp đặng hình kiểu và bạc đặc cọc thì lập tức làm biên lai gởi cho quí khách. Chư vị hình vẽ rồi sẽ gởi tới nhà giây thép tại tỉnh quí khách ở.

NGUYÊN HÌNH HOẶC BẢN ẢNH	THƯỚC TÂY	VẼ THÌ CHỈ CONTÉ VẼ NƠI VÔ GIẤY	VẼ DẦU HAY PEINTURE À L'HUILE
Bản ảnh	0 40 × 0 50	10$00	40$00
Bản ảnh	0 50 × 0 65	15 00	45 00
Nguyên ảnh	0 60 × 0 80	25 00	60 00
Nguyên ảnh	0 70 × 1 00	35 00	90 00
Nguyên ảnh	0 90 × 1 40	45 00	120 00

Gởi hình chụp đến mướn họa, hoặc thơ, mandat xin đề như vầy:

M Tăng-khánh Long
Propriétaire Chapellerie, Cordonnerie Tonkinoise
N° 10 RUE CATINAT N° 10— **Saigon**

Các nhà buôn nên mua

Tại nhà in Hậu-giang có bán tăm bản biên các cách thức gởi thơ từ và gởi hàng hóa, (Cards d'affranchissement des correspondances) hoặc phải dán bao nhiêu cò, hoặc phải gởi cách thế nào cho trúng theo luật lệ nhà thơ. Mỗi tấm bán 0$.25 phụ thêm 0.$10 tiền gởi.

Vị nào muốn mua xin viết thơ cho M. Trần-đắc-Nghĩa Tổng-lý ẩn-quán An-hà Cánthơ.

LỜI RAO

Cho người muốn lập hãng sửa máy

Có người muốn bán 1 cái máy tiện sắt (tour) một cái cán khoan (perceuse) và một cái lò bằng sắt (forge). Ba món đều là đồ mới chưa dùng đến, chớ không phải đồ cũ.

Giá định không mắc

Muốn mua xin do nơi

M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA
Quản lý ẩn quán An-Hà và An-Hà-Báo
CANTHO VILLE

Không cần nói cùng biết tên. Khảo trị hồ lên làng bắt Huỳnh-kỳ-Xương và than thuốc mà giải ra Tòa phân xử.

Thật là: được nâng cửu nhơn, ý cầng sắt nhơn chớ lầm cần phước chó may thầy, rồi lại gặp lấy tay dung ý mà thiệt mạng!!

Nông-phu — Võ-văn-Chuột lai cáo

Thạnh-Phát Cantho

Tiệm Thạnh phát mới dời về đường Kinh-lấp (Cánthơ) có bán đủ các thứ hàng Tây, hàng Tàu, hàng Bắc.

Lãnh Bắc đen (lãnh áo), rộng khổ từ 6.$50 tới 7.$00 một áo.

Lãnh Bắc đen (lãnh quần) trơn và bông có thứ hẹp khổ có thứ rộng khổ từ 6$ tới 7.$50 một cây 2 quần;

Xuyến, địa hột gà từ 8$ tới 9$ một cây 2 áo;

Lụa cô đô đen từ 12,$00 tới 14$ một cây 5 quần có dư;

Lụa quynh anh đen từ 8$ tới 9$ một cây 5 quần có dư;

Sa hột đen từ 8$ tới 9.$50 một cây 3 áo dài;

Satin, cẩm nhung, nhung màu và nhiều món hàng lạ;

Mền lớn nhỏ đủ cỡ, đủ thứ.

Nón nỉ, nón trắng, giày ba, giày tây đủ kiểu.

Đèn tây lớn nhỏ nhiều thứ.

Giép quai da quai nhung, giép con nít, tốt và giá nhẹ hơn các nơi (mua về bán lại sẽ tính giá riêng

Hàng tôi nhuộm tại Cao-lãnh (*Sadec*) không hề trổ, điều láng và e-á lắm.

Tiệm tôi có trữ chiếu tứ hồ nay mướn rất đẹp, giặt không hề xây. Mỗi cây bề dài 20m50, bề ngang 0m80:

Tốt vừa 68 một cây

Tốt sau 58 một cây.

Mua từ 10 cây sắp lên thì được trừ tiền huê hồng 10 %, một trăm bớt mười đồng.

Quí khách có dịp đến Cánthơ, tôi kính mời ghé tiệm tôi chơi cho biết, vì bổn ở xa muốn biết giá hàng xin viết thơ thì tôi sẵng lòng định giá chất hoặc gởi giề coi làm kiểu (*Echantillons*)

Còn mua thì tôi gởi theo nhà thơ, đem đồng tiền mà lãnh hàng. (*Contre remboursement*).

NGUYỄN-VĂN-XƯƠNG
Chủ nhơn cẩn-cáo.

Phước! Phước cho kẻ gặp của quí

Ai cũng muốn đặng chữ TRƯỜNG SANH (sống lâu); cái sở nguyện ấy ít kẻ được vì chẳng gặp LINH DƯỢC (thuốc hay).

Nay có một thứ thuốc giúp đặng sống lâu và mạnh giỏi gọi là TRƯỜNG SANH LINH DƯỢC. — Là thuốc tẻ bổ khí dưỡng sức, sửa huyết.

Quí ông quí bà cùng hàng viên quan đều yêu dùng, lại giữ sẵn trong nhà luôn cho con cháu được mạnh giỏi.

Nó trị bịnh nóng lạnh, bón uất, các thứ ban trái, chói nước, nóng lạnh dây dưa bởi ban trái mà ra, nhứt đầu, đau bụng, giết sên lãi, đau ruột, mệt, bán thân dã dượi. Cứu chứng di tinh mộng tinh, ăn không ngon và chậm tiêu, hay mớ chiêm bao, nhứt mỏi, đau lưng, đau hông, tê bại, ho, suyễn, kiết, thấy sương mình mẩy.

Trị các bịnh đờn bà bởi khí huyết hư mà ra (*đau máu*). Con nít hay đau có uốt bất câu bịnh chi hãy bẻ chí cho nó uống thì chắc sẽ trở nên mập mạp mạnh mẽ.

Đã có trăm ngàn người nhờ thuốc nầy rồi. Có nhiều người đau cả năm uống đủ thứ thuốc không hết mà dùng thuốc nầy ít ngày thì được mạnh.

Người mạnh mỗi tối nên uống dòi ba viên đặng ngon ăn, ngủ khỏe, và ngừa các chứng bịnh; khi động trời dùng nó mà giữ mình.

Kẻ ho lao nếu dùng thuốc tẻ nầy thường, thì cũng giữ mạng sống lời giả được.

Không kỵ thai mà lại dưỡng thai, không kỵ bàn mà trị bàn trái hay lắm.

Kẻ đau mới mạnh người ốm yếu hãy dùng nó đặng mau bổ sức.

Ai muốn dùng thuốc nầy mà xổ thì thật rất tốt hơn hết, không phạt tỳ, nó xổ độc tẩy dâm.

Thuốc nầy chẳng phải một thứ với các thứ tẻ khác chút nào.

Hãy coi cho kỹ mỗi gói thuốc có đóng dấu (marque déposée) hình con Nai là dấu đã cầu chứng tại Tòa Saigon ngày 21 Décembre 1920. Ai trở bán lại thì có giấy làm chứng. Nhiều tiệm Annam tại Saigon đều có bán.

Muốn cho chắc chắn gởi thơ cho Monsieur Nguyễn-văn-Thiền (Jean-Pierre) à Thinghè par Saigon mà mua thì sẽ có thuốc gởi lại.

Bán tiền mặt mỗi gói 0$40. Mua nhiều sẽ tính nhẹ hơn. Muốn giúp ích cho đồng bang, chẳng chút cầu lợi, vì nó quí giá và hay hơn các thứ tẻ khác xa lắm.

Phước! Phước cho kẻ sắp và biết dùng TRƯỜNG SANH LINH DƯỢC!!

Coi cách dùng trong toa cho kỹ.

Xin biết rằng: 1° chẳng phải một thứ với các tẻ khác; 2° Lần chí dùng dòi ba cây sẽ thấy sức linh nghiệm nó là thế nào.

Hai thứ thuốc hay

Thuốc «THIÊN-THÀNH CHỈ-KHẢI-HOÀN» là một thứ thuốc vị khí ôn hòa chẳng luận già trẻ, đàn-ông đàn-bà mới ho, hoặc ho lâu, ho lao, ho ra máu ho có đàm, ho sẵn bậu, dùng nó trong vài ngày thì thấy iảm hiệu. Chẳng biết bao nhiêu người đã dùng rồi, tôi gởi thơ đến khen mời chẳng cùng. Cách dùng thì khi nhứt tước sẽ có gởi toa cho cứ do theo đó.

Giá bán hộp nhỏ 5 miếng.....0$30
Hộp lớn 10 miếng.....0.50

* * *

Thuốc «THIÊN-LÝ-NHÃN» cứu bịnh mắt. Thuốc dùng toàn sửa cọp mà luyện chế ra. Lâm người mù đã trên năm sáu tháng mà khi dùng trong tuần lễ thì thấy sáng như thường. Thuốc nhỏ vào đá ngứa và mà lắm. Cách dùng đã biên vào trong toa, khi mua sẽ gởi theo với thuốc.

Giá bán: Một ve....0$30
Mỗi phục 44 ve
Ve lớn...1$00
bằng 4 ve nhỏ

Xin rằng coi chừng thuốc giả — cứ đề thơ cho M. ***Trần-đắc-Nghĩa*** Quản lý Ẩn-quán An-Hà Cánthơ thời thuốc gởi lại

Tiệm thợ bạc

CỦA M. CAO-VAN-HY
108 Boulevard Bonnard - Saigon

Tiệm nầy có bán đủ các thứ đồ cầm trang theo kiểu kim thời, xinh đẹp khéo lạ vô cùng, những lắc vòng vòng, chuỗi hột, hoa tai, cà-rá, giây chuyền, neo xuyến v.v. kiểu chạm rất nên huê dáng.

Xin các bà, các cô hãy đến xem thử một lần thì biết.

Nay kính
Cao-van-Hy cẩnkhải.

Tim khắc con dấu

VÀ MÀU LẮM — LÀM THIỆT KỸ

Kính trình cùng quí khả hãy đặng rõ tiệm ở trước ở số nhà 85 đường Catinat và số 130 đường *Pellerin*, mới ở lục-châu chư quân tử chiếu cố tôi, công nghệ của tôi đã thành hành hãy đến cùng.

Vậy tôi đã dọn lại số 96 đường *Pellerin* vẫn chuyên nghề khắc con dấu đồng, cao-su, bản-đồng, bản đá cẩm thạch dồi mỏ, có bán đủ các thứ con dấu Tây gởi lại, như là *Dateur, Numéroteur, Poloteur, Compositeur, etc.v.v.* bản đồ phụ lòng theo cuộc con dấu giá rẻ đồ tốt mà làm mau, có in *Catalogue* để gởi cho quí khách nếu quí khách muốn cần dùng kiểu nào thì xin gởi thơ cho tôi lấy catalogue lựa kiểu mà dùng tôi sẽ hết sức làm cho vừa ý các quí khách.

TRẦN-DUY-BÌNH
Graveur — 96 Rue Pellerin — Saigon

Quảng tài Thạnh

Làm đóng ghe và sửa ghe
Ở bến sông gần cột giây thép
xóm CẦNTHƠ
PHÚNG-CHIÊU — CHỢ MỚI

Kính cùng quí vị đặng tường, nay tôi mới lập một trại đóng và sửa ghe cho [illegible] và bề tiện bề ủa và kéo ghe.

Tiệm tôi cũng có bán các thứ cây cưa đồ thước tốt mà tốt giá lại nhẹ hơn các nơi.

Chủ tiệm nầy biết lễ nghi của người về Annam nên tiếp rước quí vị vừa lòng luôn luôn. Chủ tiệm nầy khi trước có làm chủ sự tiệm cưa hiệu là Quản-[illegible] Lai, [illegible] ai ai cũng biết rằng người ấy [illegible] đã lâu đời.

Xin quí bà, quí thầy có cần dùng [illegible] cây cùng đóng hay là sửa ghe đến nơi Quảng-tài-Thạnh thì rõ. — Cái kính quí thầy thương.

Nay kính cáo.

Kính cáo

Kính cùng bà con có bác đặng hay tôi là Nguyễn-văn-Nên người Bảo thủ gia tài của HUỲNH-CÔNG-TÂN và NGUYỄN THỊ VÂN và con là HUỲNH-CÔNG-QUYỀN. Nay HUỲNH-CÔNG-TÂN qua đời đã đặng hai năm, nên tôi kính cho có bác hay tường: chư ai có làm điều chi sang hèn đến phần của tôi bảo thủ gia tài hay là bắt mấy người nầy làm tờ giấy chi với kẻ khác, phải có chữ của tôi làm chứng mới đặng còn như đều nào tôi không biết không hay thì các việc ấy tôi sẽ xin toà huỷ bỏ mà người ấy lại bị thiệt hại nữa.

Nay kính
Nguyễn-văn-Nên, Propriétaire Cánthơ.
Cánthơ, le 25 Juillet 1921.

Thuốc điếu hiệu GLOBE

CHÁI ĐẤT

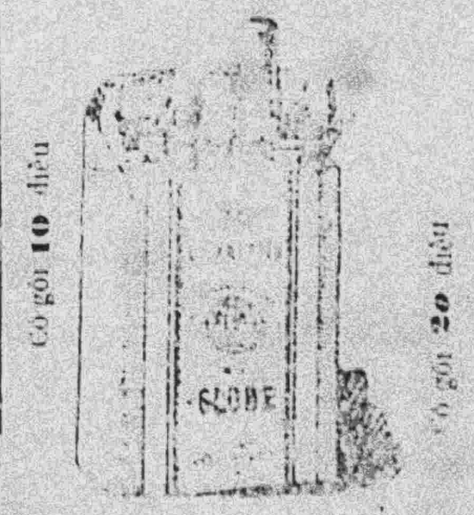

Hút đã ngon, để dành lâu được không mốc, không mục.

Tại Hãng ***Denis Frères*** có trữ bán

An phong

Bijouterie-soieries de Chine et du Tonkin

CAOLANH

Kính trình quý bà quý cô châu quí khách đặng rõ: tiệm tôi mua bán hơn năm năm dàn toàn hàng tàu, không lẫn xuyến lãnh nhiều, cũng là hàng vương, nhuộm bền diễu màng thật tốt, không bổ trả tôi chắc ý, vì tôi mua bán đã lâu, nên tôi hết sức lựa chọn thợ nhuộm, nhuộm lắt và hơi chậm lắt, nên ác nơi khác tà, cẩm châu, hoa từ các, cũng và lụa toàn hảo thảo, lụa soan thương hạo gần có đủ thứ, còn hàng bắc như, bang không thể bì kiệp hàng đồn của tôi, và giá: tôi bán lại re. Gondồ mà trang như thế, lượng lược đủ thứ, tôi lãnh lại Hà-nội, như quí khách muốn mua vật chi dùng xin gởi thư đến, thì tôi sẽ gởi đó lại hiện, như vị nào muốn mua nhiều mà bán, tôi tính giá rất nhẹ, hàng tôi gởi *contre remboursement*.

Cao lãnh: Nguyễn xuân-Trước
Cáo bạch

TIỆM *Trương-văn-Hanh*

Sadec

Có bán xe máy mới và đồ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thắp mướn [illegible] theo cuộc quan, [illegible] Tân gia, hạ tuy, [illegible] hiệu tây và khăn bông tốt [illegible] hàng, bán mới và bán lẻ vỏ [illegible] xe máy [illegible] bellu, giày bàm đít đồ cỡ đồng [illegible] kiểu kiểu thời. Quí ông ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, thì [illegible] cho tôi. Tôi sẵn lòng sẵn lòng gởi contre-Remboursement [illegible] đồng bạc nhà thơ mà lãnh đồ và tôi [illegible] giá đồ phụ tùng in sẵn bảng chữ quốc-ngữ (Prix courant)

Trương-văn-Hanh.
Cáo khái

Vỏ xe thượng hạng

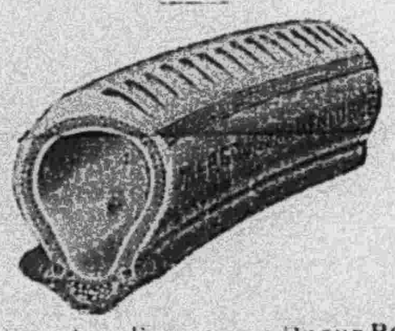

Vỏ xe hiệu Kléber [illegible] Pneus Bergougnan là một thứ [illegible] thượng hạng, hãng nhà [illegible] máy [illegible] Âu châu đang [illegible] lấy tiếng [illegible] được kỳ lượng [illegible] thời [illegible] trong khoảng [illegible] nhiều các thứ vỏ hiệu Bergougnan là chắc chắn và lâm kỳ thường hơn hết. Như mới đây trong các trận đua, bao nhiêu xe vỏ hiệu Bergougnan chạy trong máy trăm ngàn kỳ lỗ mặt mà cũng không thấy bể [illegible] đến, và bao [illegible] nơi nào cũng đều thắng.

Vỏ xe [illegible] xe máy, xe kéo hiệu Bergougnan đều có bán tại nhà in Hậu giang Cantho.

Xin viết thơ cho M. Trần-đắc-Nghĩa

Quyển Từ tụng thể lệ

Quyển từ tụng thể lệ là một quyển sách tốt hữu ích cho những người có việc kiện thưa [illegible] tòa, cùng bắt chấp những người làm dân nhà nước. Sách đây có [illegible] nói về sự kiện, bắt oan và nhập [illegible] kiện, về [illegible] tòa, án khuyến [illegible] án, sự giáo tố, bổ [illegible] và [illegible] trong việc [illegible] sở, [illegible] Đại-pháp, [illegible] đồ tạp vật, sự [illegible] thơ, [illegible] kiểu khoán cần ích khoán, [illegible] kê [illegible].

Sách nầy của ông Nguyễn Văn-Thơm dịch ý nghĩa và bổ chú giải của quan ông **DUFILHO** là có các kiểu đơn để do theo mà làm rất tiện.

Giá mỗi quyển.....1$30
Phát thêm tiền gởi 0.24.

Xin để thơ cho M. Trần-đắc-Nghĩa Quản lý Ấn-quán Văn hà Cantho

HÃNG HẬU GIANG

vốn đăng 1.000.000 f

Hãng nầy của Langsa và Annam hùng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nói tắc một đều là tại Saigon có mọn chi tốt trong hàng nầy cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ mà hàng tốt. Công gởi hàng cho các xứ xa: ai mua mọn chi xin viết thơ ngay cho Hãng, thì Hãng sẽ gởi hàng lập tức. Xin quí vị đến xem Hãng chơi thì tỏ.

Có trữ bán:

Rượu rum hiệu Stella
Lam ròng hàng mía.

Có bán lẻ, bán sỉ và cho lãnh về mà bán lại khỏi trả tiền trước.

TRẠI THỢ MỘC, CHẠM VÀ CẨN HIỆU

Nguyễn-long-Thao

TẠI CHỢ LATHIEU (ĐƯỜNG COLONIALE)

Sáng tạo gần 10 năm rồi, từ trong thao nhiều kiểu khéo leo.

Có đóng sẵn và bán đủ các thứ bàn ăn: dài, vuông, tròn xuôi khéo lắm. Tủ áo trơn hoặc có kiến sơn 1 mặt, 2 mặt, tủ thờ trước cẩn, tủ để sách và để rượu. Bàn viết, bàn trà mặt cẩm bàn salon trọn bộ. Ghế trường kỷ, ghế nằm nhiều kiểu. Vàng [illegible] chưng ngừa thường, chưng tiền hoặc chưng voi đôi. Bên hồng sơn mài và cẩn. Khay, tộp chưng đen, dài kỷ.

Những món kể trên đây đóng toàn cây danh mộc: Trắc, gõ, cẩm lai mà đóng chế kiểu kim thời.

Kính mời quí ông quí bà muốn mua hay là đặt món chi tôi tôi sẵn lòng làm theo vừa ý. Trại tôi cũng có lãnh làm bao lớn thành vong cẩn chạm sơn thếp.

Nguyễn-long-Thao
Chủ nhơn kính cáo

Nhà ngủ và nhà hàng bán cơm tây

HIỆU: TÂN-PHÁT-LỢI

ở đường Bd Maspéro gần cầu tàu lục Tỉnh (SÓC-TRĂNG)

Kính thỉnh quới khách nếu có việc đi Sóc-trăng tôi lớ đường xin dừng bước ghé lại nghỉ nơi tiệm của tôi: Có phòng ngủ tinh vi khoản khoái, lại có quạt máy và đèn điện; tắc một lời là đủ đồ cần tôi có bán các thứ rượu và cơm tây: việc nấu lại càng kỹ lưỡng vì cớ do theo cách Vệ-Sinh.

Còn như khách có muốn cần dùng cơm Annam xin cho tôi hay trước một giờ thì mọi cũng sẵn lòng làm cho vừa ý.

Xin Quới-khách chiếu cố đến, tôi lấy làm thân cảm.

Chủ nhơn Tư Cảnh kính mời.

Khương thời dit Trần-văn-Gông

(Ex Isi) Rue Lucthương 178 180.

Tiệm tôi có làm đồ nữ trang (Bijouterie) đồ bạc, và có bán những đồ phụ tùng xe hơi, xe máy và xe kéo vv... kể ra sau đây.

Kiềng vàng, neo, chuỗi, bông, cà rá, đồ làm đủ thứ Dầu ếch sáng sẻa (essence-Shell) dầu máy (huile pour automobiles) mỡ bôi để máy xe hơi và xe máy (graisse pour automobiles) đá thắp đèn xe hơi (carbure) vỏ ruột xe hơi hiệu (Michelin et GOODRICH et GOODYAR) vỏ ruột xe máy hiệu (Michelin và Hutchinson) vỏ xe kéo hiệu (Michelin) thứ hai bố (2 toiles) thứ ba bố (3 toiles)

Xe máy hiệu (bờ rô) (PEUGEOT ALCYON và HERCULE), có bán đồ đầu máy (carburateur) bugie chái đầu đủ thứ và đồ của đầm (DAME) giầy tây giầy annam dầu thơm và bông (savon) phấn dồi mắt mua bên tây lấy tại (Commande en France)

Rượu Champagne, rượu Chác đỏ và trắng mua bên tây lấy tại Vin blanc et rouge.

Xe hơi hiệu (OVERLAND 4 places) Moteur Canot 8 H.P et 8 H-P, Máy Canot 18 mã lực và 8 mã lực (CAMION) 2 tonnes, xe Camion hai tôn. Máy bơm nước: (Pompe Hélice pour eau) Canot đóng sẵn rồi.

Đồ bắc kỳ, ghế xít đu, ghế tô nê, đồ mành mành và đồ mành áo (Berceuse, porte manteau, porte Chapeau, Chaise thonet).

Xà bông bắc kỳ (Savon noir và nước hồi rượu mua (Pneu-lin) bóng đèn khí (Ampoules électriques 220 volts.

Những đồ phụ tùng xe hơi, hiệu (Ford Dodge Overland.)

Những đồ nầy bán sỉ và bán lẻ, các ông các bà có cần dùng xin gởi thơ đến tôi sẽ mau mau lập tức gởi (Contre remboursement) đến chỗ.

Nay kính

Chủ nhơn: TRẦN VĂN GÔNG
Bijoutier PHNOM-PENH

Cáo bạch

Có bán cây viết "PORTE PLUMES À RÉSERVOIR" ngòi viết bằng vàng thiệt cao "PLUMES EN OR CONTROLE"

14k không sét không mòn (Cokbâu, Agnae) một đầu thì bút viết, còn đầu kia thì viết chì (PORTEMINE), có phụ thêm một hộp nhỏ đựng năm cộng chì để thay. Cây viết nầy nếu giữ giữ xài mười năm không hư.

Xin dùng ngòi vàng cây viết nầy giống theo cây viết năm cắt, một đồng của khách

Mua về, nếu xài không đặng không xứng đáng với đồng tiền thì trả lại Bổn hiệu sẽ trả y tiền lại đủ. Giá một cây là (có hộp có Compteguette *giá* **4$50**

Mua nơi tuyến lộ về bán lại càng tính giá nhẹ hơn nhiều.

Cũng có trữ bán mực stylographique bleue black thứ tốt.

Ve một giá 0$30

Nhà in Hậu Giang CANTHO

Hỡi Đồng bang

Trong xứ ta có lò đặc một thứ rượu ngon lắm kêu là RHUM STELLA lắm ròng bằng nước mía

Ta nên mua rượu nầy mà uống, vậy mới ta tỏ ý bình vực giữ mối lợi trong xứ ta đó.

RHUM STELLA CANTHO

Rượu RHUM STELLA rẻ giá đã rẻ mà uống lại nên thuốc nữa. Mua uống rồi mới biết.

Muốn mua xin đến nơi HÃNG HẬU GIANG CANTHO, SAIGON MYTHO TRAVINH

SOCIÉTÉ des SUCRES et RHUMS
Cantho Cochinchine

Vậy mối lợi càng ngày về tay đồng chưởng

Tôi chịu lãnh

Tôi chịu lãnh cất nhà, nhà, bàn đá, cất Xu Sập chở đến tại bến. Lãnh mua và bán lại các vật dụng, như đồ nữ trang, giấy cẩm đỏ, đồ [illegible] trong nhà quán ăn hoặc nước hoặc cu, tắc một lời là: những món nào mà quí vị hết muốn cần dùng, thì xin đem đến tôi mà thương nghị.

Tiệm tôi ở cần nhà việc Tân an (Cần thơ) có bán đủ các thứ thuốc tây trị các chứng bịnh và đồ cần dùng theo cuộc vệ-sinh.

Vậy kính mời quí vị, nếu có việc xin cố cập đến nhau, gọi là chẳng phụ lòng người đồng bang trong bước đường thương mãi.

LÊ KIM-ĐÀNH
(Cantho-ville)

XIN-LƯU-Ý

Kỳ tàu *ARMAND-BEHIC* chuyến rồi đây, tại **ENTREPÔT DE VINHLONG** có lại những hàng hóa như sau nầy:

Trái táo riềm-lường (*Pruneux fourrés glaces*)

Từ hộp một kilo, nửa kilo và phần tư kilo. Thật là thổ sản của nước Langsa, giá vị chẳng ngon lắm, bổ và nên cho mấy người bệnh đau mới mạnh dùng lắm, rất quí, cái hộp làm rất chín chắn và khéo vô cùng.

Xe máy "ALCYON và HERCULE"

Đồ phụ tùng xe kéo như là: Bánh xe, nhiếp-xe, tuyn-xe, vỏ xe, cầm và dang vân vân.

Cả thảy giá bán y với các hãng lớn Saigon, mà lại có khu rẻ hơn nữa.

Xin chư tôn quan cố, mà giao tiếp cùng nhà nầy một chuyến, sẽ biết người tử tế, chiều đãi ấ thế nào.

Cáo khái

Các nhơn: **Nguyễn-thành-Điểm**

La-văn-Trọng

CANTHO

Bán sỉ và bán lẻ các sắc hàng tơ lụa hàng Tây, hàng Tàu, lãnh, xuyến nhuộm tại Caolãnh, Hàng Bắc-kỳ.

Lương, băng, xuyến, the, lụa v...v...

Lãnh rộng may áo giá từ 6$50 tới 7$50 một cây.

Lãnh hẹp mỗi cây hai quần giá từ 6$00 tới 6$50.

Vải may mùng trắng và ngó lắm một cây 20m40 khổ 0m80 một cây may được một cái mùng bề dài 2m00 bề ngang 1m60 chưa cửa 0m80 giá từ 5$00 tới 6$00 một cây.

Mền tây bông lông chiên nhiều cỡ lớn nhỏ giá từ 5$00 tới 20$00 một cái.

Đồ đờn bà các thứ mầu, hột-gà, tiếm lá cây, nhu, trắng giá từ 2$40 tới 3$40 một cây. Cũng có nhiều thứ đồ đờn ông.

Có nhiều thứ *satin* đen và mầu, may áo dài rất đẹp giá từ 14$00 tới 20$00 một áo dài.

Nón nỉ *feutres* và nón *casques* đủ kiểu giầy *bottines* đen, vàng, hoặc hai mầu giầy ba, dép Bắc-kỳ. Đồ thứ đen tây chưng đá, chưng đồng, đen *manchon*.

Chư quí khách ở xa muốn lấy kiểu hàng (*échantillon*) hỏi giá, hoặc muốn mua mọn chi, cứ viết thơ cho tôi thì tôi sẽ tính giá thiệt nhẹ, vì đã có giá riêng tính cho bạn hàng chẳng bổ tính mắc bao giờ.

Hàng gởi theo cách lãnh hóa giao ngân (*Contre remboursement*).

Nếu gởi tiền trước thì sẽ được trừ tiền huê hồng 2% về cái phần tiền trả trước đó.

Gởi thơ đề: *La-văn-Trọng*
Đường Kinh-Lấp
Cantho

Muốn mua mật ong

Ai có MẬT ONG muốn bán mấy ta xin do nơi Bổn-quán

An-quán An-Hà Cầnthơ

MỸ KÝ

TRƯƠNG NGỌC-GHI Propriétaire

Tiệm họa chơn dung và khắc con dấu ở đường Turc. số 16, ngang nhà hàng Mottet — SAIGON

Kính cáo cùng chư Quới khách đặng hay, tiệm tôi có khắc con dấu bằng đồng, bằng mỏ thong, bằng cây có chạm bằng đồng, cũng chạm nhân hiệu có làm mỏ bua chạm hàng đá cẩm thạch, có thờ họa chơn dung, nhắm hình người mà vẽ: vẽ bằng dầu sơn vô bố vẽ nước thuốc mầu, hay là bằng mực tàu, hoặc bằng viết chì than — hoa biển, liễn, tranh sơn thủy — theo rạp hát — khắc hình chơn dung vô bàn đồng, bằng đá cẩm thạch để theo mộ bia trăm năm cũng chẳng phải — có thờ chạm các thứ cây danh mộc.

Như Quới-Khách nào muốn hỏi giá tiền về mọn chi xin gởi thơ cho tôi, tôi sẽ gởi cáo bạch (Catalogue).

Trương ngọc Ghi. Cáo khái.

Một việc khá lắm

Có quan Giám-đốc Quesnel sắm lò muốn bán hai sở ruộng của ngài, ở tại Tháp-mười Mỹtho, sở thứ nhứt được 46 mẫu, ở dựa mé kinh, sở thứ nhì được 246 mẫu, ở dựa mé kinh lớn kêu là kinh Tổng-đốc Lộc, kinh nầy xáng mới vét lại lớn lắm, bề ngang chừng 40 thước nên tiện, bề chở lúa ruộng lắm, và như muốn chở lúa thẳng lên Chợ-lớn đi ngã sông Vaico cũng dễ lắm.

Hai sở ruộng ấy đều là đất thuộc tốt lắm, chẳng còn phải tốn công khai phá chi nữa hết, lại sẵn trong đất có mười ba cái đìa, cá rất đại lợi. Có một sở đất khác kế cận với hai sở ruộng nói trên đây, chừng 300 mẫu, nguyên là của hiệu Speudet đã bỏ nhà nước tịch thâu lại và có lẽ trong một ít lâu sẽ giao giá bán.

Hai sở ruộng của quan Giám-đốc Quesnel, hoặc ươn mỗi năm chừng 12 or 15 ngàn giạ.

Ai muốn mua hai sở đất ấy xin gởi thơ cho quan Giám-đốc Quesnel tại Saigon, hay là gởi cho sở Nhứt trình An hà Cầnthơ mà thương nghị, và đến xem bản đồ tới đó.

Đồng hồ hiệu LIP

Đồng hồ mà người ta hay kiếm mua là đồng hồ hiệu ***LIP***

CHRONOMÉTRE

LA MARQUE FRANÇAISE
Montres de Précision
EN VENTE CHEZ LES BONS HORLOGERS
Exiger la marque LIP sur le cadran

SAO VẬY?

Vì máy nó tốt lắm, nó chạy đúng, chắc và lâu hư, khỏi tốn tiền sửa mãi như các đồng hồ khác

SAO NỮA?

Vì nó là hiệu Langsa và giá nó rẻ lắm.

THIỆT KHÔNG?

Mua thử một cái dùng, hay là hỏi thăm những người đã có sắm đồng hồ hiệu ***LIP*** *thì biết.*

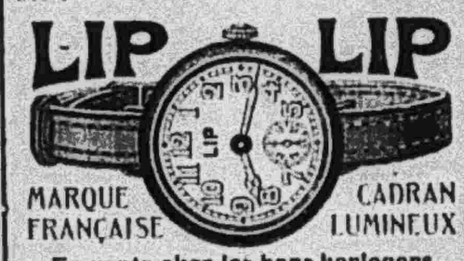

En vente chez les bons horlogers
Exiger la marque LIP sur le cadran

CÓ TRỮ BÁN TẠI:

Hãng LES GALERIES DE L'OUEST *là hãng* HẬU GIANG DƯƠNG HÀNG **Saigon, My tho, Cantho và Trà vinh**

Tại nhà in Hậu giang

Nhà in Hậu-giang từ buổi tạo sáng đến nay trót năm năm, nhờ chư quân tử lụ châu chiếu cố nên ngày một thạnh phát. Hiện nay thợ tính cả ba bốn mươi người, máy sắm thêm đủ cả. Chư vị muốn cần dùng đặt thiệp số, giấy viết thơ, đóng sách, bất cứ món nào, bổn hiệu cũng sẵn lòng làm cho vừa ý.

Có bán sách:

Kim-tuý tình-từ	1.$20
Kim-Thạch kỳ duyên	0$80
Truyện Kiều tân biên nữ	0, 30
Trò chơi	0, 50
Tuồng tra pháp lệ	1, 20
Đồng âm tự vị	0, 40
Khuyến sĩ ca	0, 20
Hoa lý nguyệt	0 10
Nữ-phụng Lâu	0 20
Sách Thương-dụng	2, 00
Sách giúp cho hương chức có quyền thi hành như trưởng bạ	3, 00
Tuồng kim Thạch kỳ duyên	0. 80.
Tự điển, sử ký v. v... kiểu thế kể hết	

Có Đình in đủ các kiểu Catalogue có hình, như: đồ phụ tùng xe máy, các thứ đèn, đồ dùng trong nhà và đồ ăn bàn (vaisselles), chiếu chiếu [illegible], giấy [illegible] rửa hình 6/2×9; 9×12; 13×18, nước thuốc rửa hình.

Máy viết hiệu «Smith Premier» số 10 máy viết hiệu Visotype đủ nhứt hạng.

Bổn hiệu lại dịch tự tây bất cứ món gì, các ngài muốn trả bằng hay trả bằng giấy quốc [illegible], tùy theo giá bạc lên xuống mà tính.

Nay đã phải bổ giúp chân, giám xin chư vị tường tình, xét [illegible] người mình trong việc cạnh tranh quyền lợi.

Trần-đắc-Nghĩa
Quản-lý Ấn-quán-An-hà (Cầnthơ)
cẩn cáo.

Le Gérant: TRẦN-ĐẮC-NGHĨA
Cantho, 25 Novembre 1924
Tirage: Mille exemplaires
Vu et autorisé à publier
Cantho, le 28 Novembre 1924
P. O. L'Administrateur
IMPRIMERIE DE L'OUEST — CANTHO
L'Imprimeur